

Số: 2306/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 22 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền
giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính năm 2019 thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2754/TTr-SNN ngày 02 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh. (Có phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các công việc sau:

1. Gửi phương án đơn giản hóa hoặc sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh cho các Bộ, ngành Trung ương xem xét, quyết định sau khi được UBND tỉnh thông qua.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời công bố, công khai thủ tục hành chính sau khi được các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục nêu trên.

Điều 3. Giao Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 5;
- Cục kiểm soát TTHC-VPCP;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, HCC;
- Lưu: VT; VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Ngọc

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

1. Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này từ 10 ngày làm việc xuống còn 6 ngày làm việc.

Lý do: Qua thực tế giải quyết đối với thủ tục hành chính này chỉ cần 6 ngày làm việc là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn thành được việc giải quyết cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y cho cá nhân, tổ chức. Nếu cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi được nội dung này sẽ giúp cho cá nhân, tổ chức giảm nhiều thời gian chờ đợi, đồng thời nhận được kết quả sớm hơn so với quy định.

- Đề nghị mẫu hóa lại đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y theo hướng bỏ nội dung thông tin yêu cầu cá nhân, tổ chức phải cung cấp về số Fax, E-mail trong mẫu đơn khi thực hiện TTHC này.

Lý do: Thông tin về số Fax, E-mail của tổ chức, cá nhân trong đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y không cần thiết vì trong suốt quá trình tiếp nhận, thẩm định ra kết quả không sử dụng các thông tin trên.

1.2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Khoản 3, Điều 43 và mẫu Đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y được quy định tại Phụ lục XLII của Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông Nghiệp và PTNT về quản lý thuốc thú y.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **1.594.125** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **1.095.795** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **498.330** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **31,26%**.

2. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (trường hợp giấy chứng nhận ATTP còn thời hạn nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên giấy chứng nhận ATTP)

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này từ 5 ngày làm việc xuống còn 4 ngày làm việc.

Lý do: Qua thực tế giải quyết đối với thủ tục hành chính này chỉ cần 4 ngày làm việc là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn thành được việc giải quyết cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho cá nhân, tổ chức. Nếu cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi được nội dung này sẽ giúp cho cá nhân, tổ chức giảm nhiều thời gian chờ đợi, đồng thời nhận được kết quả sớm hơn so với quy định.

- Đề nghị mẫu hóa lại đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo hướng bỏ nội dung thông tin yêu cầu cá nhân, tổ chức phải cung cấp về số Fax, E-mail trong mẫu đơn khi thực hiện TTHC này.

Lý do: Thông tin về số Fax, E-mail của tổ chức, cá nhân trong đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm không cần thiết vì trong suốt quá trình tiếp nhận, thẩm định ra kết quả không sử dụng các thông tin trên.

2.2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Khoản 5, Điều 17 và mẫu Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận ATTP được quy định tại Phụ lục V của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **664.440** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **456.803** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **207.638** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **31,25%**.